



## Trục nội dung 1: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

### Mục lục

Giới thiệu

Kết quả đo lường tổng thể

Tri thức công dân

Cơ hội tham gia

Chất lượng bầu cử ở cấp cơ sở

Đóng góp tự nguyện

Phụ lục bảng biểu



*“Dân biết,  
dân bàn,  
dân làm,  
dân kiểm tra”*

### Giới thiệu

Sự tham gia là tâm điểm của các quy trình quản trị, và từ góc độ phát triển con người điều này có nghĩa là người dân có tiếng nói trong việc ra các quyết định ảnh hưởng đến cuộc sống của họ, được trực tiếp tham gia lựa chọn người lãnh đạo và yêu cầu những người ra quyết định phải có trách nhiệm giải trình. Trên lý thuyết cũng như trong thực tế, tham gia của người dân diễn ra dưới nhiều hình thức. Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2010 nghiên cứu hình thức tham gia của người dân trong quá trình chọn người lãnh đạo ở cấp cơ sở, hoặc tham gia vào quá trình thiết kế và thực hiện các sáng kiến của địa phương và các dự án công. Hình thức tham gia này đã được thể hiện qua khẩu hiệu “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, và được thể chế hóa thông qua Pháp lệnh Thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn (Pháp lệnh THDCCS).

Kết quả nghiên cứu PAPI thể hiện mức độ tham gia của người dân ở 30 tỉnh/thành phố được chọn khảo sát trong năm 2010 ở bốn lĩnh vực (hay bốn nội dung thành phần) trong lĩnh vực tham gia phù hợp với bối cảnh Việt Nam, bao gồm: (i) tri thức công dân về quy chế dân chủ cơ sở; (ii) cơ hội tham gia của người dân; (iii) chất lượng bầu cử vị trí trưởng thôn/trưởng ấp/tổ trưởng tổ dân phố; và (iv) đóng góp tự nguyện cho các công trình công cộng ở địa bàn dân cư. Mỗi nội dung thành phần lại bao gồm một số chỉ số thành phần, cũng là những câu hỏi về những lĩnh vực tham gia cụ thể trong Bảng hỏi khảo sát dùng để phỏng vấn trực tiếp 5.568 người dân được chọn ngẫu nhiên.

### Kết quả đo lường tổng thể

Biểu đồ 1 và Bảng 1 (trang 5) là bức tranh thể hiện hiệu quả hoạt động tổng hợp của các tỉnh/thành phố ở Trục nội dung 1 của PAPI về sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở. Hải Dương đạt số điểm cao nhất là 6,5. Khoảng tin cậy 90% quanh điểm số này nằm trong dải từ 6,19 đến 6,83, cao hơn nhiều so với hai tỉnh tiếp theo là Hà Tĩnh, và TP. Hồ Chí Minh. Hà Tĩnh, và TP. Hồ Chí Minh lại có điểm số cao hơn đáng kể so với các tỉnh có điểm ngang bằng hoặc thấp hơn Long An (tỉnh đầu tiên nằm ra ngoài khoảng tin cậy). Quảng Trị, Lai Châu, Kon Tum và Lạng Sơn (những tỉnh biên giới và nông nghiệp là chủ yếu) xếp cuối bảng, và cũng là những địa phương có mức độ tham gia thấp hơn nhiều so với các tỉnh được khảo sát.

Bên cạnh đó, khi đặt chỉ số PAPI ở trục nội dung này trong mối tương quan với Chỉ số phát triển con người Việt Nam (xem Biểu đồ 2, trang 5), có thể thấy rằng những địa phương có điểm số cao về chỉ số tham gia của người dân ở cấp cơ sở có xu hướng đạt điểm số cao hơn trong Chỉ số phát triển con người 2008 (HDI), thể hiện qua mối tương quan có ý nghĩa thống kê lớn giữa PAPI 2010 và HDI 2008, trong khoảng tin cậy 99% ( $r=0.476$ ).



*Cơ hội tham gia sẽ không còn ý nghĩa nếu người dân không biết cách nắm bắt cơ hội để tham gia đóng góp ý kiến, ảnh hưởng tới quá trình ra quyết định của các cấp chính quyền địa phương.*

## Tri thức công dân

Bảng hỏi đưa ra một câu trả lời đơn giản cho người được phỏng vấn: Vị trí lãnh đạo nào dưới đây là do dân bầu (chủ tịch UBND xã/phường, ủy viên Hội đồng nhân dân xã/phường, trưởng thôn hay tổ trưởng dân phố, và đại biểu quốc hội)?? Đáp án đúng cho câu hỏi này là chỉ có vị trí chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã/phường/thị trấn là không do dân bầu. Kết quả khảo sát làm sáng tỏ khá nhiều điều. Điểm số trung bình về kiến thức của người dân trong vấn đề này chỉ đạt 2 trên tổng số 4 điểm. Chỉ có 6% số người trả lời xác định được đúng tất cả bốn vị trí được hỏi. Ngoài ra, điểm số của những người nhận câu hỏi có giới hạn thời gian ba năm thường đạt thấp hơn. Sự khác biệt giữa các tỉnh/thành phố là rất lớn, thấp nhất từ 1 câu trả lời đúng ở Kon Tum đến cao nhất 2,6 câu ở Đà Nẵng.

Chỉ số thứ hai cho biết tri thức công dân về nhiệm kỳ trường thôn/ấp trưởng/tổ trưởng dân phố. Đây là một kiến thức quan trọng, cho phép người dân hiểu được thời hạn của vị trí lãnh đạo ở cấp cơ sở, và họ sẽ có cơ hội tiếp theo là không bầu chọn cho người nào không đáp ứng được mong đợi của họ. Theo quy định của pháp luật, một nhiệm kỳ trường thôn kéo dài 2,5 năm. Điều đáng ngạc nhiên là chỉ có một số ít người (10%) trả lời câu hỏi được biết về thông tin này. Đà Nẵng một lần nữa lại chứng tỏ có nhiều người dân biết về thông tin này nhất, với 50% số người trả lời nhớ chính xác nhiệm kỳ của trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố, trong khi đó tỷ lệ này ở Vĩnh Long là 0% .

## Cơ hội tham gia

*Kết quả phân tích cơ hội tham gia cung cấp cho các nhà phân tích, các nhà quản lý, và các nhà hoạch định chính sách thông tin để biết người dân nắm bắt quyền lợi và nghĩa vụ tham gia của họ theo quy định tại Pháp lệnh Thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn tới đâu.*

Kết quả khảo sát cho thấy rất ít người tận dụng được cơ hội tham gia của mình. Chỉ có 52,5% số người trả lời đã đi bầu trong lần bầu trường thôn gần nhất; 28,5% tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân xã/phường gần nhất; và 26,4% đi bầu trong kỳ bầu cử Quốc hội năm 2006. Điện Biên là tỉnh có tỉ lệ người dân tham gia bầu chọn trường thôn cao nhất (71,25%), còn tỉnh miền núi Lạng Sơn có tỉ lệ này thấp nhất (19,32%). Đặc biệt tại TP. Hồ Chí Minh tỉ lệ dân tham gia bầu cử nhiều hơn ở các cấp chính quyền cao hơn, nhất là bầu đại biểu quốc hội với tỉ lệ 53,2%. Ngược lại, Đà Nẵng, nơi có tỉ lệ người dân biết nhiều nhất về bầu cử Hội đồng Nhân dân, song tỉ lệ người dân tham gia bầu cử lại rất thấp (4,24%).

Một phát hiện thứ hai là chỉ có 33% số người được phỏng vấn trên toàn quốc biết đến Pháp lệnh THDCCS. Kết quả này khác nhiều so với những phân tích trước đây. Mặc dù mức độ hạn chế về nhận thức như vậy có ảnh hưởng đáng kể đến số lượng người dân tận dụng được cơ hội do luật pháp quy định, song đây không phải là điều đáng suy nghĩ. Bảng hỏi B của khảo sát thay thế tên của Nghị định bằng khẩu hiệu phổ biến “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” và nhận thấy 71% số người trả lời biết về nội dung tham gia dân chủ cơ sở (câu hỏi D102a Bảng hỏi B). Một lần nữa, Đà Nẵng lại đứng đầu trong bảng xếp hạng về nhận thức, với 1% số dân biết về Pháp lệnh THDCCS và 91% thuộc khẩu hiệu trên. Hà Nội là nơi có số người được hỏi ít biết đến Pháp lệnh THDCCS (16,2%), có lẽ vì lý do Thủ đô là nơi các quyết định thuộc thẩm quyền cấp phường/xã có vị trí không đáng kể trong đời sống xã hội.



## Chất lượng bầu cử vị trí trường thôn

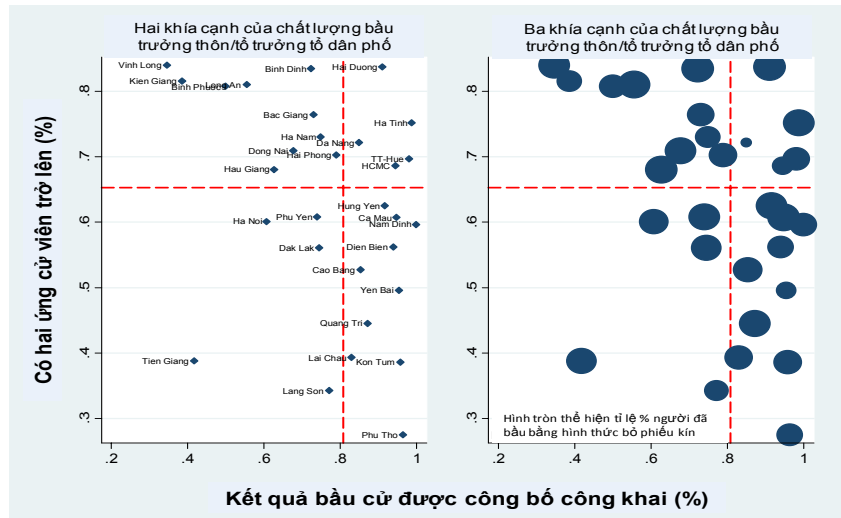
*Với người dân tham gia bầu chọn người đứng đầu thôn/ấp/tổ dân phố, họ đánh giá như thế nào về chất lượng của các cuộc bầu cử trường thôn/trường ấp/tổ trường tổ dân phố khi so với những yêu cầu về sự tham gia của người dân trong Pháp lệnh Thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn?*

PAPI xem xét chất lượng của các cuộc bầu chọn trường thôn/trường ấp/tổ trường tổ dân phố với mục đích đánh giá mức độ tuân thủ quy định về tham gia của người dân ở cấp cơ sở trong bầu cử vị trí này theo quy định của Pháp lệnh THDCCS. Kết quả khảo sát nói chung khá khả quan. Trong toàn mẫu khảo sát, có khoảng 73% số người tham gia trả lời được chính quyền địa phương thông báo và mời tham gia bầu chọn, 72% bầu chọn bằng bỏ phiếu kín, 66% được lựa chọn từ hai ứng cử viên trở lên, và 77% công nhận có kiểm phiếu công khai. Ngoài ra, chỉ có 25% số người được hỏi cho biết chính quyền địa phương có gọi ý đề họ bầu cho một ứng cử viên. Điều này cho thấy tình trạng người đi bầu bị ép buộc chọn một ứng cử viên nào đó là không phổ biến.

Tuy nhiên, điều đáng lo ngại là có một sự biến thiên khá lớn giữa các tỉnh trên toàn mẫu khảo sát, và một số địa phương cho thấy những yếu kém có hệ thống. Ở Phú Thọ, chỉ có 27% người trả lời có tham gia bầu trường thôn/tổ trường tổ dân phố cho biết có từ hai ứng cử viên để lựa chọn. Đà Nẵng có chất lượng bầu chọn cao ở những nội dung khác, song tỉ lệ bầu bằng bỏ phiếu lại rất thấp (11%). Đại đa số người trả lời phỏng vấn ở Đà Nẵng cho biết họ đã bầu tổ trưởng dân phố bằng cách dơ tay biểu quyết. Vĩnh Long và Hậu Giang có chất lượng bầu chọn thấp ở những mặt khác. Vĩnh Long có tỉ lệ kiểm phiếu công khai thấp (35%), trong khi đó người dân ở Hậu Giang cho biết lãnh đạo địa phương gọi ý để người dân bầu ai ở gần như 100% các cuộc bầu chọn.

Bên cạnh đó, nếu quan sát qua Bảng 1 (trang 5), có thể thấy giữa các vùng miền có sự khác biệt khá rõ nét. Chỉ có ba tỉnh là Cà Mau, Hậu Giang và Yên Bái đạt điểm số khá ở tất cả các chỉ số về chất lượng bầu trường thôn/tổ trường tổ dân phố. Một số địa phương khác như Vĩnh Long tuân thủ quy định có từ hai ứng cử viên trở lên để dân bầu, song dường như còn coi nhẹ việc kiểm phiếu công khai. Ngược lại, Phú Thọ có rất ít cuộc bầu chọn có từ hai ứng cử viên trở lên, nhưng lại đạt tỉ lệ kiểm phiếu công khai hợp lệ là 97%. Kết quả này được minh họa bằng biểu đồ dưới đây:

*Biểu đồ bên phải cho thấy có những tính toán trong công tác bầu cử ở các địa phương, cụ thể là mặc dù chính quyền cơ sở cho phép người dân tham gia song vẫn duy trì sự kiểm soát để đạt được mục đích của lãnh đạo địa phương.*



Đồ thị bên trái cho thấy chỉ có một số tỉnh/thành phố (gồm Hải Dương, Thừa Thiên-Huế, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh và Hà Tĩnh) đạt kết quả tốt ở cả hai khía cạnh về số ứng viên và công bố công khai kết quả bầu cử. Khi thêm khía cạnh chất lượng bầu cử (hay số người cho biết đã bỏ phiếu kín) vào đồ thị thứ hai, đồ thị lại cho thấy có sự khác biệt về hình thức bầu cử giữa các địa phương. Ở Đà Nẵng và TP. Hồ Chí Minh, phương thức gơ tay biểu quyết dường như được áp dụng phổ biến hơn so với phương thức bỏ phiếu kín.

Kết quả khảo sát cũng cho biết trong toàn mẫu khảo sát có tới 86% người được hỏi cho biết họ đã bầu cho người trúng cử vị trí trường thôn/tổ trường tổ dân phố. Kết quả khảo sát cho thấy bầu trường thôn/tổ trường tổ dân phố dường như kém cạnh tranh nhất ở Yên Bái, nơi có tới 100% người đi bầu là bầu cho người đã trúng cử. Ngược lại, thực tế bầu trường thôn tỏ ra khá cạnh tranh ở tỉnh Kiên Giang, nơi có 56% người trả lời họ đã bầu cho người trúng cử.



**Chỉ số PAPI tìm hiểu cơ chế nào đảm bảo nguồn lực do dân đóng góp được chi tiêu đúng mục đích, và coi đây là một chỉ số quan trọng nhằm củng cố niềm tin của người dân vào các cấp chính quyền.**

**Trao quyền quyết định mức đóng góp cho chính quyền địa phương hay trường thôn đồng nghĩa với việc người dân có ít quyền tự quyết hơn với mức đóng góp, song lại củng cố hành động tập thể, đặc biệt là khi một số người không chịu đóng góp nhưng vẫn được hưởng lợi. Mặc dù vậy, giao trách nhiệm huy động đóng góp của dân cho người đứng đầu thôn lại có gì đó giống phi chính thức.**

## Đóng góp tự nguyện

Nội dung thành phần cuối cùng phân tích sự tham gia của người dân vào việc nâng cao đời sống địa phương là thông qua mức độ đóng góp tự nguyện vào các công trình công cộng ở xã/phường/thị trấn. Giả sử những khoản đóng góp này thực sự là tự nguyện và không phải là một hình thức đóng thuế không chính thức, cũng không phải do chính quyền địa phương ép buộc, thì mức độ tham gia của người dân ở các địa phương được khảo sát là rất tốt. Qua tính toán có đến 93% số người được hỏi cho biết họ đóng góp tự nguyện vào một dự án công trình công cộng của địa phương. Tỷ lệ này ở Phú Thọ đạt gần 100% đóng góp tiền cho các dự án hạ tầng và nhà văn hóa của thôn/tổ dân phố. Thấp nhất trong 30 tỉnh khảo sát là tỉnh Vĩnh Long 70% người trả lời có đóng góp, tuy nhiên con số này vẫn rất cao.

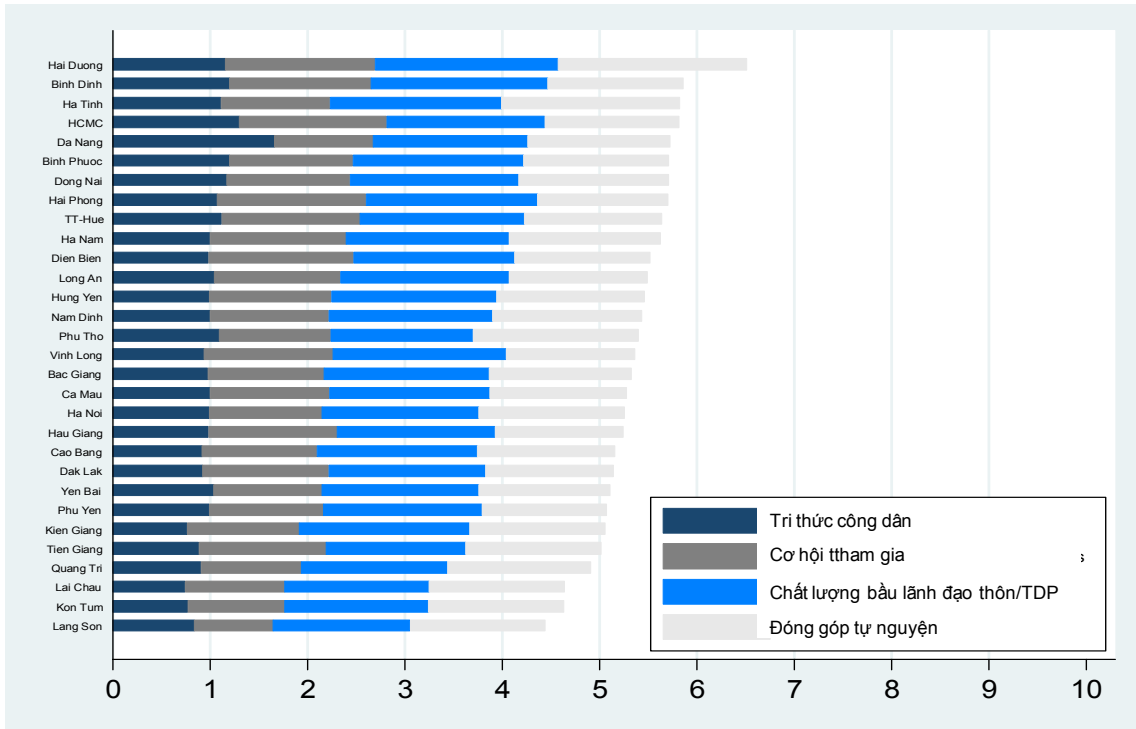
Mức độ khác nhau trong câu trả lời cho câu hỏi 'ai là người quyết định mức đóng góp' lớn hơn nhiều. Có 58% trong số người được hỏi của 30 tỉnh/thành phố đã cho biết họ tự quyết định mức đóng góp, 15% cho biết mức đóng góp được quyết định thông qua họp thôn/tổ dân phố giữa các hộ với nhau, và 26% trả lời mức đóng góp là do chính quyền địa phương quyết định. Những tỉnh dựa nhiều nhất vào quyết định về mức độ đóng góp của lãnh đạo địa phương là Phú Yên (67%), Hải Phòng (60%), và Kon Tum (59%), trong khi đó Phú Thọ, Kiên Giang, Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh thường để người dân tự quyết định mức đóng góp. Dưới 15% số người được phỏng vấn ở những địa phương này cho biết chính quyền địa phương quyết định mức đóng góp cho các công trình công cộng.

Ở nội dung thành phần này, PAPI cũng đánh giá xem thôn/ấp/tổ dân phố có ai, cơ chế nào thực hiện giám sát việc sử dụng ngân quỹ huy động từ đóng góp tự nguyện của dân cho công trình công cộng, cho dù người quyết định mức đóng góp là ai. Theo quy định, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được giao nhiệm vụ giám sát việc hạch toán sổ sách liên quan tới công trình dự án. Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 14,7% người trong tổng số người được phỏng vấn nhắc tới Ban GSĐTCD, thậm chí ở một số tỉnh như Kon Tum không có người nào đề cập đến ban này; 28% số người được hỏi cho biết họ hoặc không biết ai là người giám sát việc thực hiện dự án, hoặc cho rằng người dân tự giám sát không thông qua một tổ chức nào. Câu trả lời phổ biến thứ hai (26%) cho rằng đây là trách nhiệm của trường thôn hay tổ trường dân phố. Ngoài ra, có 8% số người cho rằng trách nhiệm giám sát thực hiện dự án công trình công cộng mà họ có đóng góp thuộc về chính quyền địa phương.



## Phụ lục bảng biểu

Biểu đồ 1: Sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở (Trục nội dung 1)

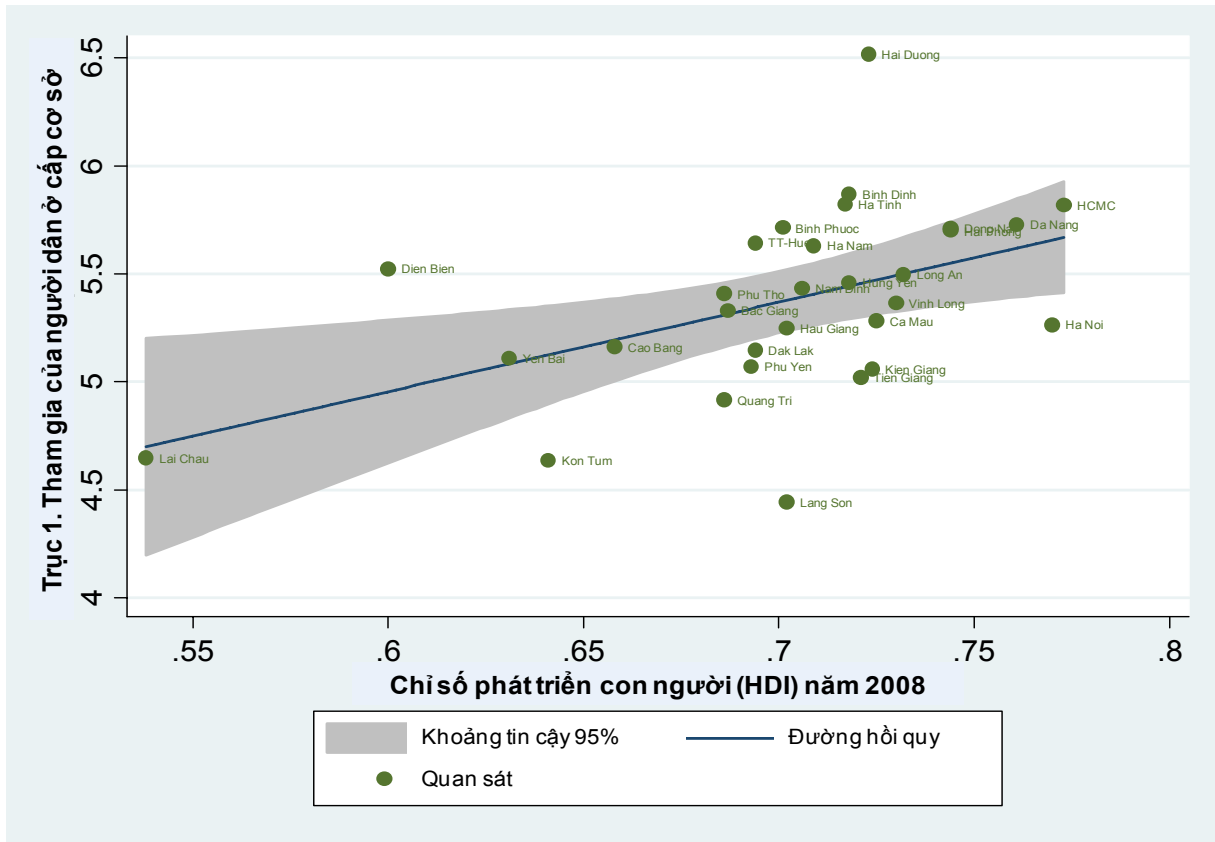


Bảng 1. Các chỉ số thành phần cấu thành Trục nội dung 1

Nội dung thành phần	Tên chỉ số thành phần	Câu hỏi trong Bảng hỏi	Trung vị của toàn mẫu	Khoảng tin cậy 90%	Điểm số của tỉnh/thành phố	Điểm số	Tỉnh/Thành phố
1) Tri thức công dân	Hiểu đúng về số nhiệm kỳ của trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố (%)	D108	10.10%	( 8.79% 11.40% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	0.00% 4.48% 50.08%	Vinh Long Kien Giang/Ha Tinh Da Nang
1) Tri thức công dân	Biết vị trí nào ở cấp địa phương là do dân bầu (từ 0 tới 4)	D101a1, D101b1, D101c1, D101d1	2.00	( 1.96 2.03 )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	1.13 1.85 2.64	Kon Tum Ca Mau/Yen Bai Nam Dinh
2) Cơ hội thực hiện dân chủ cơ sở	Đã trực tiếp đi bầu trong lần bầu Đại biểu HDND các cấp gần đây nhất (%)	D101b2	28.46%	( 27.15% 29.76% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	4.24% 24.14% 44.16%	Da Nang Lai Chau/Nam Dinh HCMC
2) Cơ hội thực hiện dân chủ cơ sở	Đã trực tiếp đi bầu trong lần bầu trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố gần đây nhất (%)	D101a2	52.55%	( 51.17% 53.93% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	19.32% 51.29% 71.25%	Lang Son Cao Bang/HCMC Dien Bien
2) Cơ hội thực hiện dân chủ cơ sở	Đã trực tiếp đi bầu trong lần bầu đại biểu Quốc hội gần đây nhất (%)	D101d2	26.37%	( 24.23% 28.51% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	5.14% 18.84% 53.52%	Ha Tinh Lai Chau/Dong Nai HCMC
2) Cơ hội thực hiện dân chủ cơ sở	Đã từng nghe đến Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (%)	D102a (Form A)	33.08%	( 31.99% 34.17% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	16.27% 29.14% 70.66%	Ha Noi Vinh Long/Dien Bien Da Nang
2) Cơ hội thực hiện dân chủ cơ sở	Đã từng nghe đến khẩu hiệu "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" (%)	D102a (Form B)	70.95%	( 69.64% 72.26% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	28.43% 65.78% 91.12%	Lai Chau Long An/TT-Hue Da Nang
2) Cơ hội thực hiện dân chủ cơ sở	Ở thôn/ấp/tổ dân phố của tôi, trường thôn/trường ấp/tổ trưởng tổ dân phố được nhân dân bầu (%)	D103a	80.22%	( 79.28% 81.15% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	56.09% 82.23% 93.89%	Lai Chau Hai Phong/Yen Bai Hai Duong
3) Chất lượng bầu trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố	Cuộc bầu cử trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố có từ hai ứng cử viên trở lên (%)	D105	65.71%	( 64.37% 67.05% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	27.53% 65.30% 83.98%	Phu Tho Hung Yen/Hau Giang Vinh Long
3) Chất lượng bầu trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố	Bản thân người trả lời phỏng vấn trực tiếp đi bầu (%)	D106	72.57%	( 71.23% 73.91% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	35.47% 71.21% 90.88%	Lang Son Hung Yen/Dien Bien Kien Giang
3) Chất lượng bầu trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố	Bầu cử được tổ chức theo hình thức bỏ phiếu kín (%)	D107a	72.06%	( 70.40% 73.71% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	10.85% 76.43% 100.00%	Da Nang Kon Tum/Cao Bang Ca Mau
3) Chất lượng bầu trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố	Kết quả kiểm phiếu được niêm yết công khai (%)	D107d	77.13%	( 75.69% 78.58% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	34.58% 80.84% 99.81%	Vinh Long Hai Phong/Lai Chau Nam Dinh
3) Chất lượng bầu trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố	Chính quyền đã gọi ý bầu cho một ứng viên nào đó (%)	D107b	24.97%	( 24.23% 25.71% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	0.13% 27.80% 100.00%	HCMC Bac Giang/Dien Bien Hau Giang
3) Chất lượng bầu trường thôn/tổ trưởng tổ dân phố	Người trả lời phỏng vấn đã bầu cho người trúng cử (%)	D107c	86.06%	( 85.10% 87.01% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	56.44% 86.74% 100.00%	Kien Giang TT-Hue/Long An Yen Bai
4) Đóng góp tự nguyện	Người trả lời phỏng vấn đã đóng góp tự nguyện cho một công trình công cộng tại địa bàn nơi đang sinh sống (%)	D109aa	92.95%	( 91.53% 94.37% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	70.55% 94.08% 99.52%	Vinh Long Ha Tinh/Bac Giang Phu Tho
4) Đóng góp tự nguyện	Ban giám sát đầu tư công đồng chịu trách nhiệm giám sát việc thực thi dự án công trình công cộng đó (%)	D109ac	14.67%	( 13.92% 15.48% )	Giá trị tối thiểu Trung vị Giá trị tối đa	0.00% 10.93% 56.30%	Kon Tum Phu Yen/HCMC Hai Duong



**Biểu đồ 2. Mối tương quan giữa Trực nội dung 1 về Sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở của Chỉ số PAPI 2010 với Chỉ số Phát triển con người năm 2008 (HDI) ở cấp tỉnh\***



\*Chỉ số Phát triển con người Việt Nam (HDI) là một thước đo tổng hợp về hiện trạng phát triển con người ở ba lĩnh vực: (i) giáo dục, (ii) y tế và (iii) thu nhập. Số liệu tính toán HDI được Chương trình Phát triển Liên Hợp quốc (UNDP) tổng hợp từ dữ liệu thống kê của Tổng cục Thống kê.

Để biết thêm chi tiết, xin tham khảo CECODES, MTTQ & UNDP (2011). **Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI): Đo lường từ kinh nghiệm thực tiễn của người dân.** Hà Nội

hoặc liên hệ:

Đặng Hoàng Giang, CECODES: [giang.dang@cecodes.org](mailto:giang.dang@cecodes.org)  
 Jairo Acuña-Alfaro, UNDP: [jairo.acuna@undp.org](mailto:jairo.acuna@undp.org)

[www.papi.vn](http://www.papi.vn)



Trung tâm Nghiên cứu  
Phát triển và Hỗ trợ Cộng đồng



Mặt trận Tổ quốc Việt Nam



Chương trình Phát triển  
Liên Hợp quốc